

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG MẦM NON HẠNH PHÚC- TẾT TRUNG THU

(Số tuần: 3 tuần; Từ ngày 09 tháng 9 năm 2024 đến ngày 27 tháng 9 năm 2024)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a) Phát triển vận động				
1	- Trẻ có thể thực hiện đúng, đủ, thuần thục các động tác của bài tập thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc, bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay). + Co duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân - Lưng, bụng: Quay người sang trái, sang phải kết hợp hai tay chống hông. - Chân: Nhún chân	* Hoạt động học: - Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay). + Co duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân - Lưng, bụng: Quay người sang trái, sang phải kết hợp hai tay chống hông. - Chân: Nhún chân	
2	- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi bằng mép ngoài bàn chân.	- Đi bằng mép ngoài bàn chân	- Hoạt động học: + <i>Đi bằng mép ngoài bàn chân, đi khuy gối.</i> - Hoạt động chơi: + Trò chơi VD: Nhảy vào nhảy ra	
4	- Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động: Tung bóng lên cao và bắt	- Tung bóng lên cao và bắt	- Hoạt động học: + <i>Tung bóng lên cao và bắt.</i> - Hoạt động chơi: + Trò chơi VD: Đổi đồ chơi cho bạn	
5	- Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: Bò bằng bàn tay, bàn chân 4-5m	- Bò bằng bàn tay, bàn chân 4-5m	- Hoạt động học: + <i>Bò bằng bàn tay, bàn chân 4-5m</i> - Hoạt động chơi: + Trò chơi dân gian: <i>Ném vòng cổ chai</i>	

7	- Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: Xếp chồng 12-15 khối theo mẫu	- Lắp ráp	- Hoạt động chơi: + Góc xây dựng: Xây dựng trường mầm non Hoa Thanh của bé, xây dựng lớp MG lớn của bé; xây dựng công viên của bé.	
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
9	- Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày trong trường mầm non và dạng chế biến đơn giản; kể tên được các loại bánh, quả có trong ngày tết Trung thu.	- Làm quen với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn trong trường mầm non, tết Trung thu.	- Hoạt động chơi: + Cho trẻ xem Video và trò chuyện với trẻ về các món ăn trong trường mầm non + Thăm quan nhà bếp - Hoạt động ăn: + Giới thiệu các món ăn và trò chuyện với trẻ về cách chế biến các món ăn trong trường mầm non, các loại bánh, quả có trong ngày tết Trung thu.	
11	- Trẻ có khả năng thực hiện được một số việc đơn giản: Rửa tay bằng xà phòng, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn.	- Tập luyện kỹ năng: Rửa tay bằng xà phòng	- Hoạt động vệ sinh cá nhân: + Trò chuyện về ích lợi của việc rửa tay bằng xà phòng + Thực hành rửa tay bằng xà phòng.	
13	- Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống: Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn. Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn.	- Tập luyện một số thói quen tốt trong ăn uống: Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn. Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn.	- Hoạt động chơi: + Cho trẻ xem video về tổ chức giờ ăn và trò chuyện về hành vi tốt trong ăn uống. - Hoạt động ăn: + Trò chuyện về một số hành vi trong ăn uống + Tổ chức giờ ăn cho trẻ	
17	- Trẻ có thể nhận biết được nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh: Cười đùa trong khi ăn,	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm đến tính mạng: Cười đùa trong khi ăn, uống.	- Hoạt động chơi: + Cho trẻ xem hình ảnh và trò chuyện về những hành động nguy hiểm đến tính mạng: Cười đùa trong ăn, uống.	

	uống.		- Hoạt động chơi: + Trò chơi: Bé chọn đúng, sai - Hoạt động ăn: + Trò chuyện về tác hại của việc cười đùa trong ăn uống.	
18	- Trẻ có thể nhận biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ: Ra khỏi khu vực trường, lớp khi không được phép của cô giáo, tham gia các hoạt động trong ngày tết Trung thu.	- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ: Ra khỏi khu vực trường, lớp khi không được phép của cô giáo, khi tham gia các hoạt động trong ngày tết Trung thu phải đi cùng người lớn.	- Hoạt động chơi: + Cho trẻ xem hình ảnh và trò chuyện với trẻ về tác hại của việc ra khỏi khu vực trường, lớp khi chưa được sự cho phép của cô giáo, khi tham gia các hoạt động trong ngày tết Trung thu phải đi cùng người lớn.	
19	- Trẻ biết thực hiện đúng một số quy định ở trường, lớp mầm non về an toàn: Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi. Không leo trèo cây, ban công, tường rào...	- Một số quy định ở trường, lớp mầm non về an toàn	- Hoạt động chơi: + Cho trẻ xem hình ảnh về những quy định của trường, lớp mầm non. + Trò chuyện với trẻ về tác hại của việc: Tự ý đi chơi, leo trèo cây, ban công, tường rào... + Trò chơi: Bé nào chọn đúng	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
a) Khám phá khoa học				
22	- Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi ở trường lớp mầm non và các loại bánh, quả có trong ngày tết Trung thu..	- Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi. - So sánh sự giống, khác nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng. - Khám phá điều được biết của các loại bánh, quả có trong ngày tết Trung thu.	- Hoạt động chơi: + Thực hành gọi tên đồ dùng, đồ chơi của trường, lớp + Tìm hiểu về đồ dùng, đồ chơi của lớp + Thực hành so sánh sự giống và khác nhau của các đồ dùng đồ chơi của lớp + Quan sát đu quay, bập bênh, cầu trượt, xích đu... + Phân loại các loại bánh, quả có trong ngày tết Trung thu.	
24	- Trẻ biết thu thập thông tin về đồ dùng, đồ chơi			

	ở trường lớp mầm non bằng nhiều cách khác nhau			
25	- Trẻ biết nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của đồ dùng, đồ chơi ở lớp, các loại bánh, quả có trong ngày tết Trung thu.			
26	- Trẻ biết phân loại đồ dùng, đồ chơi của lớp theo những dấu hiệu khác nhau.	- Phân loại đồ dùng, đồ chơi của lớp theo 2-3 dấu hiệu	- Hoạt động chơi: + Thực hành phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 2-3 dấu hiệu + Trò chơi: Tìm đồ chơi cùng nhóm.	
28	- Trẻ biết nhận xét được mối quan hệ đơn giản của đồ dùng, đồ chơi của lớp, tết Trung thu.	- Một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm, cấu tạo với cách sử dụng của đồ dùng, đồ chơi của lớp, tết Trung thu.	- Hoạt động chơi: + Thực hành: Nhận xét về đặc điểm, cấu tạo và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi của lớp, tết Trung thu.	
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
31	- Trẻ biết quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm trong phạm vi 5.	- Đếm trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng.	- Hoạt động chơi: + Ôn đếm trên đối tượng trong phạm vi 5. + Đếm số lượng đồ chơi trong trường MN và đếm theo khả năng + Thực hành: Đếm đồ dùng đồ chơi của lớp.	
32	- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng			
33	- Trẻ biết so sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: Bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn, ít nhất.		- Hoạt động chơi: + Thực hành: So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau	
	- Trẻ nhận biết	- Các chữ số, số lượng	- Hoạt động chơi:	

34	các số trong phạm vi 5 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự	và số thứ tự trong phạm vi 5.	+ Đếm đồ dùng đồ chơi trong lớp có số lượng 5. + Trò chơi với các thẻ số từ 1-5. + Đếm bánh kẹo, quả có trong ngày tết Trung thu có số lượng từ 1-5.	
35	- Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 5 và đếm	- Gộp/tách các nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và đếm	- Hoạt động học: + <i>Củng cố, tách/gộp nhóm đối tượng trong phạm vi 5.</i> - Hoạt động chơi: + Thực hành: Củng cố tách/ gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 5	
36	- Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 5 thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau.			
		- Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan	- Hoạt động chơi: + Thực hành ghép thành cặp đối tượng có mối liên quan (Đôi dép, đôi tất, đôi gang tay...)	
c) Khám phá xã hội				
50	- Trẻ có thể nói được tên, địa chỉ và mô tả một số đặc điểm nổi bật của trường, lớp khi được hỏi và trò chuyện	- Những đặc điểm nổi bật của trường, lớp mầm non.	- Hoạt động học: + <i>Trường mầm non Hua Thanh của bé.</i> - Hoạt động chơi: + Trò chơi học tập: Truyền tin - Hoạt động chơi: + Trò chuyện về tên, công việc của các cô các bác trong trường mầm non.	
51	- Trẻ có thể nói được tên, công việc của cô giáo, và các bác công nhân viên trong trường mầm non khi được hỏi và trò chuyện	- Tên, công việc của các cô bác trong trường.		
52	- Trẻ có thể nói được họ tên và đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.	- Đặc điểm, sở thích của các bạn trong lớp. - Các hoạt động của trẻ ở trường.	- Hoạt động chơi: + Trò chuyện về các thành viên trong lớp + Cho trẻ xem video về các hoạt động của trẻ ở trường + Thực hành: Kể về các hoạt động của trẻ ở trường.	

54	- Trẻ biết kể tên và nói về hoạt động nổi bật của ngày lễ hội: Ngày hội đền trường của bé; Bé vui đón tết Trung thu.	- Đặc điểm nổi bật của ngày lễ hội: Ngày hội đền trường của bé; Bé vui đón tết trung thu.	- Hoạt động học: + Bé vui đón tết Trung thu - Hoạt động chơi: + Trải nghiệm làm đèn lồng, làm bánh Trung thu. + Xem tranh ảnh, trò chuyện về ngày hội đền trường của bé.
----	--	---	--

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

57	- Trẻ có thể hiểu nghĩa của một số từ khái quát chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng đồ dùng, đồ chơi trong trường, lớp MN – tết trung thu.	- Hiểu các từ khái quát chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng đồ dùng, đồ chơi trong trường, lớp MN – tết trung thu.	- Hoạt động chơi: + Trò chuyện về đặc điểm, tính chất, công dụng ĐDĐC của trường, lớp MN. + Trò chuyện về đặc điểm nổi bật của đồ chơi trong ngày tết trung thu.
58	- Trẻ biết lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại về trường, lớp mầm non – tết Trung thu.	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn về trường, lớp mầm non – tết trung thu.	- Hoạt động chơi: + TCTV: Đến trường, trường mầm non, bố mẹ, uống nước, ăn cơm, nằm ngủ, lơ lửng, cái đĩa, trăng khuyết... + Nghe đọc thơ: Cô giáo của em; trăng ơi từ đâu đến; bập bênh.
59	- Trẻ biết kể rõ ràng, có trình tự về trường, lớp mầm non – tết trung thu để người nghe có thể hiểu được.	- Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu về trường, lớp mầm non – tết trung thu.	- Hoạt động chơi: + Cho trẻ xem video về các hoạt động diễn ra trong ngày tết trung thu + Thực hành: Kể về trường, lớp mầm non và các hoạt động diễn ra trong ngày tết Trung thu.
60	- Trẻ biết sử dụng được các từ chỉ về trường, lớp mầm non – tết trung thu phù hợp với ngữ cảnh		
61	- Trẻ có thể biết dùng được câu đơn về trường, lớp mầm non – tết trung thu.	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn về trường, lớp mầm non – tết trung thu.	- Hoạt động chơi: + Xem video về các hoạt động của trường, lớp mầm non – tết Trung thu và trò chuyện về trường, lớp

			mâm non – tết trung thu. TCTV: (Khăn mặt, rửa mặt, phơi khăn..) + Nghe đọc truyện: <i>Bạn mới</i> ..	
63	- Trẻ có thể nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, câu đố phù hợp với chủ đề trường mầm non – tết trung thu.	- Nghe hiểu nội dung truyện kể: <i>Bạn mới</i> . - Nghe các bài hát Ngày đầu tiên đi học, cô giáo, chiếc đèn ông sao... bài thơ: Cô giáo của em, trăng ơi từ đâu đến...đồng dao: Dung dăng dung dẻ... câu đố về đồ dùng đồ chơi: Búp bê, quả bóng, bập bênh, đèn lồng, đèn ông sao...	- Hoạt động học: + <i>Truyện: Bạn mới</i> - Hoạt động chơi: + Nghe các bài hát: Ngày đầu tiên đi học, cô giáo,... + Nghe đọc thơ "Cô giáo của em, bập bênh, truyện bạn mới: Đồng dao: Dung dăng dung dẻ;... + Nghe, giải câu đố về đồ dùng đồ chơi: Búp bê, quả bóng, bập bênh, tết Trung thu,....	
64	- Trẻ có khả năng đọc diễn cảm bài thơ: Cô giáo của em, trăng ơi từ đâu đến; Đồng dao: Dung dăng dung dẻ	- Đọc thơ: Cô giáo của em, Trăng ơi từ đâu đến; Đồng dao: Dung dăng dung dẻ.	- Hoạt động học: + <i>Thơ: Cô giáo của em</i> + <i>Thơ: Trăng ơi từ đâu đến</i> - Hoạt động chơi: Đọc đồng dao: Dung dăng dung dẻ	
70	- Trẻ biết cách "đọc sách" từ trái sang phải, từ trên xuống dưới về chủ đề: Trường mầm non thân yêu của bé, tết Trung thu.	- Làm quen với cách đọc và viết tiếng việt: Hướng đọc, viết: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.	- Hoạt động chơi: + Xem sách truyện tranh: Nếu không đi học, vì sao bé Bin nín khóc + Xem sách về trường mầm non - tết Trung thu.	
73	- Trẻ biết kể lại chuyện: <i>Bạn mới</i> đã được nghe theo trình tự nhất định.	- Kể lại chuyện: <i>Bạn mới</i> đã được nghe theo trình tự nhất định.	- Hoạt động học: + <i>Truyện: Bạn mới</i> - Hoạt động chơi: + Xem video, tranh truyện " <i>Bạn mới</i> "	
75	- Trẻ có thể nhận ra được ký hiệu thông thường về: Nhà vệ sinh, lối ra vào, nơi nguy hiểm trong trường, lớp mầm non.	- Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong trường, lớp mầm non: Nhà vệ sinh, lối ra vào, nơi nguy hiểm	- Hoạt động chơi: + Thực hành: Nhận biết ký hiệu về nhà vệ sinh (bé trai, bé gái) lối ra vào, nơi nguy hiểm trong trường mầm non (nhà bếp).	

76	- Trẻ biết tô đồ theo nét các chữ cái o, ô, ơ	- Tập tô các nét chữ cái o, ô, ơ.	- Hoạt động học: + <i>Tập tô chữ cái: o, ô, ơ</i> - Hoạt động chơi: TCTV: Bé xếp chữ cái o, ô, ơ	
77	- Trẻ có thể nhận dạng được chữ cái o, ô, ơ trong bảng chữ cái tiếng Việt.	- Nhận dạng các chữ cái o, ô, ơ.	- Hoạt động học: + <i>Làm quen chữ cái o, ô, ơ</i> - Hoạt động chơi: - TC: Tìm chữ cái theo hiệu lệnh + TC: Tìm đúng nhà	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội				
81	- Trẻ biết mình là thành viên trong lớp học và trường mầm non	- Vị trí và trách nhiệm của bản thân trong lớp học.	- Hoạt động chơi: + Trò chuyện về: Họ, tên, tuổi, tên lớp/trường mà trẻ học, trách nhiệm của trẻ trong lớp học.	
82	- Trẻ biết vâng lời, giúp đỡ cô giáo những việc vừa sức	- Thực hiện công việc được giao (Trực nhật, xếp dọn đồ chơi...)	- Hoạt động chơi: + Trò chuyện về: Vâng lời cô giáo. Những việc làm giúp đỡ cô giáo những công việc nhỏ vừa sức.	
83	- Trẻ cố gắng tự hoàn thành công việc được giao		- Hoạt động lao động: + Bé làm trực nhật + Trò chơi: Bé nào ngoan nhất	
87	- Trẻ biết an ủi và chia vui với bạn bè.	- Mối liên hệ giữa hành vi của trẻ và cảm xúc của người khác.	- Hoạt động chơi: + Xem hình ảnh về sự an ủi, chia vui với bạn bè + Trò chuyện về sự an ủi và chia sẻ với bạn bè.	
92	- Trẻ biết thực hiện được một số quy định của lớp: Sau khi chơi biết cất đồ dùng, đồ chơi vào nơi quy định, trật tự khi ăn, khi ngủ.	- Một số quy định ở lớp: Để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ.	- Hoạt động ăn: + Thực hành: Cất bát, thìa vào rổ - Hoạt động chơi: + Trò chuyện về một số quy định của lớp - Hoạt động lao động: + Thực hành: Cất đồ dùng, đồ chơi vào nơi quy định	

93	- Trẻ biết nói lời cảm ơn, xin lỗi cô giáo và các bạn, biết chào hỏi lễ phép với cô giáo.	- Sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép lịch sự với cô giáo và các cô, bác trong trường mầm non	- Hoạt động chơi: + Trò chuyện về các cử chỉ, lời nói, lễ phép lịch sự + Lời chào dễ thương + Chơi đóng vai: Lớp học, cô giáo, bán hàng. + Thực hành nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép + Trò chơi: Bé nào ngoan nhất
99	- Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định	- Giữ gìn, vệ sinh trường lớp	- Hoạt động lao động: + Thực hành: Bỏ rác vào thùng rác + Nhặt rác, lá cây bỏ vào nơi quy định.
101	- Trẻ biết tiết kiệm trong sinh hoạt: Tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng, không để thừa thức ăn.	- Tắt kiệm điện, không để thừa thức ăn trong trường mầm non.	- Hoạt động ăn: + Trò chuyện với trẻ về việc ăn hết xuất không để thừa thức ăn. + Thực hành động viên cho trẻ ăn hết xuất. - Hoạt động chơi: + Trò chuyện về ích lợi của việc tiết kiệm điện ở trường MN + Thực hành: Tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng.
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ			
105	- Trẻ có thể chăm chú, lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc về trường, lớp mầm non – tết trung thu, thích nghe và đọc thơ, đồng dao, thích nghe kể chuyện về trường mầm non – tết trung thu.	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau về trường, lớp mầm non – tết trung thu - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc: Ngày đầu tiên đi học, cô giáo, đi học - Nghe đọc thơ: Cô giáo của em, bập bênh, nghe đồng dao: Dung dăng dung dẻ, nghe kể chuyện: Bạn	- Hoạt động học: + <i>Ngày đầu tiên đi học, cô giáo, chiếc đèn ông sao.</i> - Hoạt động chơi: + Nghe đọc thơ: Cô giáo của em, trăng ơi từ đâu đến. + Nghe đồng dao: Dung dăng dung dẻ. + Nghe kể chuyện: Bạn mới.

		mới		
106	- Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca hát diễn cảm phù hợp với sắc thái của các bài hát: Ngày vui của bé; trường chúng cháu là trường mầm non; Em đi mẫu giáo qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ.	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái tình cảm của bài hát: Ngày vui của bé, trường chúng cháu là trường mầm non; Em đi mẫu giáo	- Hoạt động học: + <i>Hát: Ngày vui của bé;</i> - Hoạt động chơi: + Cho trẻ hát: Trường chúng cháu là trường mầm non;	
107	- Trẻ có thể vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu của bài hát: Ngày vui của bé, Em đi mẫu giáo.	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát: Ngày vui của bé; ngày vui của bé.. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp bài: Ngày vui của bé	- Hoạt động học: + Vận động: <i>Em đi mẫu giáo;</i> + Trò chơi âm nhạc: <i>Ai nhanh nhất</i>	
109	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối về trường, lớp mầm non, tết Trung thu.	- Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét, bố cục về trường mầm non: Vẽ trường MN của bé, tết Trung thu.	- Hoạt động chơi: + Cho trẻ vẽ chân dung cô giáo.: + Vẽ trường mầm non của bé. Xếp hình, + Vẽ bánh, quả, đồ chơi trong ngày tết Trung thu.	
111	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối về chủ đề “Trường mầm non, tết Trung thu.	- Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét, bố cục về bánh Trung thu	- Hoạt động học: + <i>Nặn bánh Trung thu (ĐT)</i> - Hoạt động chơi: + Thực hành nặn quả bóng, đồ chơi ở lớp,...	
Tổng số mục tiêu: 51				

Người lập

Lò Thị Diên

Ngày tháng năm 2024

Ký duyệt

Nguyễn Thị Dung

